

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- Tin KINH TẾ QUỐC TẾ



Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đề thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Thống đốc nói gì về diễn biến thị trường tiền tệ thời gian qua?
- Giảm tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn có tăng áp lực lên ngân hàng?
- Sắp có biện pháp xử lý giá vàng ‘một mình một chợ’

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Bộ KH&ĐT: Kịch bản tăng trưởng cao nhất của cả năm 2023 đạt 6%
- Chuyên gia: Kinh tế Việt Nam có dấu hiệu phục hồi nhưng còn mong manh
- PMI tháng 9: Số lượng đơn đặt hàng mới tăng nhưng sản lượng có dấu hiệu suy giảm

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Số liệu mới giúp FED và ECB lạc quan về cuộc chiến chống lạm phát
- Quốc hội Mỹ thông qua dự luật chi tiêu vào phút chót, Chính phủ thoát cảnh đóng cửa

Bảng chỉ số

(Thứ Hai, ngày 02/10/2023)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,154.15	↑	0.15%
HNX - INDEX	236.35	↑	0.79%
DOWN JONES INDUS	33,507.50	↓	-0.47%
EURO STOXX 50 PR	4,174.66	↑	0.31%
CSI 300 INDEX	3,689.52		0.00%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	68.850		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	1,848.4	↓	-0.85%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.059	↓	-0.12%
DXY	106.23	↑	0.05%
EUR/USD	1.0566	↑	0.03%
USD/JPY	149.58	↑	0.14%
USD/CNY	7.2980		0.00%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	91.05	↓	-0.75%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số USD Index (DXY) đứng ở mức 106.17. Trái ngược với dự đoán của thị trường, chỉ số DXY đã tăng vượt qua ngưỡng kháng cự quan trọng 106. Khả năng cao là chỉ số DXY sẽ tăng lên mức 108 trong ngắn hạn.

Lạm phát tại Eurozone đã giảm xuống mức thấp nhất trong hai năm qua. Chỉ số CPI tại 20 quốc gia sử dụng đồng EUR tăng 4.3% trong tháng 9. Lạm phát cơ bản giảm từ 5.3% xuống 4.5% đây là mức giảm lớn nhất kể từ tháng 8/2020. Những thông tin này có khả năng sẽ thuyết phục ECB rằng lãi suất đã đủ cao để lạm phát giảm xuống mục tiêu 2% trong 2025.



- Giá vàng thế giới có xu hướng tăng với vàng tăng 1.3 USD lên mức 1.849 USD/ounce. Giá vàng chững lại khi Bộ Thương mại Mỹ công bố chỉ số giá chi tiêu cá nhân cốt lõi tăng 0.1% trong tháng trước, thấp hơn so với dự báo.

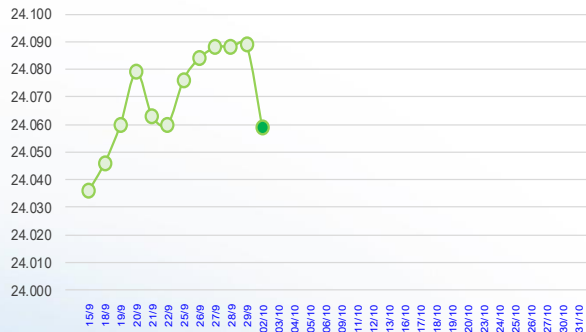


- Giá dầu thô của Mỹ WTI tăng 0.3% lên mức 91.1 USD/thùng. Tuần trước, giá dầu đã ghi nhận tuần tăng giá sau một tuần giảm giá nhẹ. Sự leo dốc của giá dầu vẫn chịu tác động mạnh bởi lo ngại về nguồn cung thắt chặt sau khi Saudi Arabia và Nga quyết định cắt giảm sản lượng 1,3 triệu thùng/ngày đến hết tháng 12.

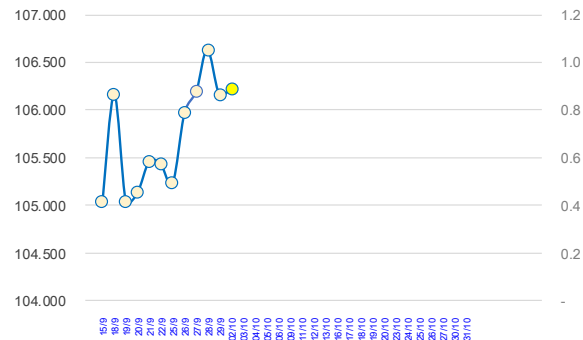
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



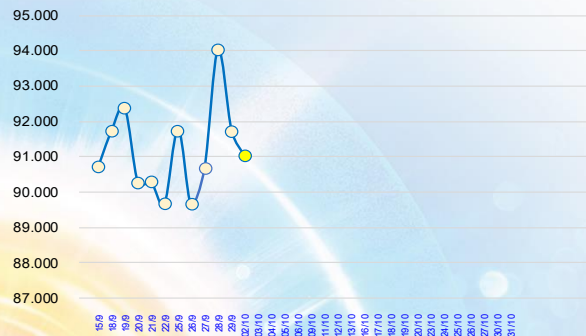
Tỷ giá trung tâm - Tháng 10/2023



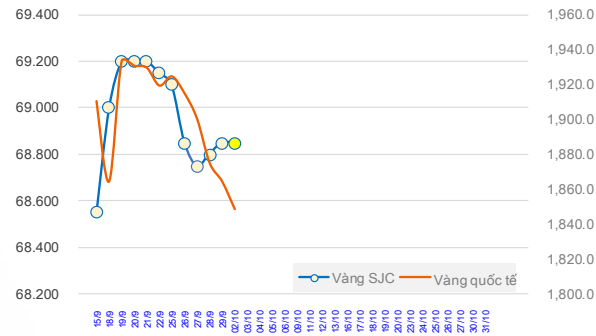
Chỉ số DXY - Tháng 10/2023



Giá dầu thô - Tháng 10/2023



Giá vàng - Tháng 9/2023



Thống đốc nói gì về diễn biến thị trường tiền tệ thời gian qua?



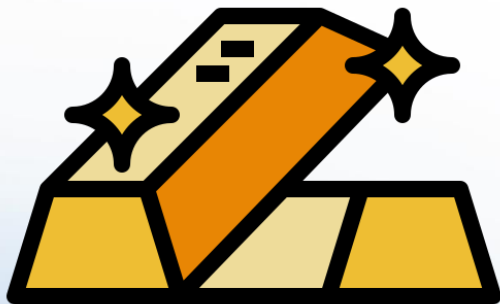
Phát biểu tại Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho rằng, trong bối cảnh hết sức khó khăn, tăng trưởng kinh tế (KT) tăng cao dần qua các quý, trong khi lạm phát bình quân ở mức 3,16%. Đây là những kết quả đáng ghi nhận khi so sánh với các nền KT trên thế giới và khu vực. Diễn biến này cho thấy các giải pháp điều hành thời gian qua của Chính phủ, Thủ tướng là đúng và trúng. Trong điều hành kinh tế vĩ mô (KTVM), cần có cái nhìn xuyên suốt, không chỉ nhìn vào mục tiêu 1 năm, mà cần nhìn vào xu hướng, những rủi ro trong thời gian tới để chủ động điều hành. Với việc điều tiết tiền tệ thông qua các công cụ, giải pháp thị trường tiền tệ, tỷ giá hiện nay còn **↑3%** sv đầu năm. Trong thời gian tới, NHNN tiếp tục theo dõi sát tình hình, diễn biến để chủ động điều hành phù hợp. Về tín dụng, đến ngày 21/9 tín dụng **↑5,91%**, với tín hiệu phục hồi của sản xuất, kinh doanh (SXKD) và thường những tháng cuối năm tín dụng tăng cao, tín dụng sẽ tiếp tục tăng lên trong thời gian tới... Đối với các nhiệm vụ khác, trong đó có thực hiện đề án tái cơ cấu gắn với xử lý nợ xấu, hoàn thiện các đề án tái cơ cấu các ngân hàng (NH) yếu kém được NHNN tiếp tục chỉ đạo thực hiện theo đúng chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền, của Chính phủ, Thủ tướng. Tại Hội nghị, Thống đốc cũng nêu 1 số kiến nghị để tăng khả năng hấp thụ vốn, thúc đẩy tăng trưởng KT đồng thời kiểm soát lạm phát, ổn định KTVM bền vững.

Giảm tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn có tăng áp lực lên ngân hàng?

LOAN TO DEPOSIT RATIO

Đây là quy định tại Thông tư 08/2020/TT-NHNN của NHNN sửa đổi, bổ sung 1 số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của NH, chi nhánh NH nước ngoài. Cụ thể, lộ trình giảm rủi ro thanh khoản qua tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn đã được đưa ra hơn 3 năm qua. Theo Thông tư 08/2020/TT-NHNN, trước khi giảm xuống mức 30% kể từ ngày hôm nay, tỷ lệ này đã giảm từ mức 40% xuống 37% từ ngày 1/10/2021 và giảm tiếp xuống 34% từ ngày 1/10/2022... Chuyên gia Đinh Trọng Thịnh nhận định, động thái này nhằm đảm bảo tính an toàn về vốn tại các ngân hàng thương mại (NHTM) và đảm bảo các điều kiện cho vay phù hợp với thông lệ quốc tế. Do vậy, cần thiết phải giảm dần gánh nặng về vốn trung, dài hạn của NHTM, thay vào đó là các kênh huy động khác trong thị trường vốn, trong đó có trái phiếu... Ở một góc độ khác, KBSV đánh giá, trong ngắn hạn, việc hạ tỷ lệ này sẽ làm chậm quá trình giảm lãi suất (LS) cho vay những kỳ hạn dài. Đồng thời, quy định mới gây áp lực lên nhu cầu huy động kỳ hạn dài của NH, làm tăng chi phí vốn của NH, gây áp lực làm thu hẹp NIM. Theo Lãnh đạo 1 NHTM, cấu trúc vốn các kỳ hạn tại NH được định hướng theo các chuẩn mực quốc tế về quản trị rủi ro. Do đó, NH đã sẵn sàng điều chỉnh cấu trúc huy động phù hợp với quy định mới về giảm tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn.

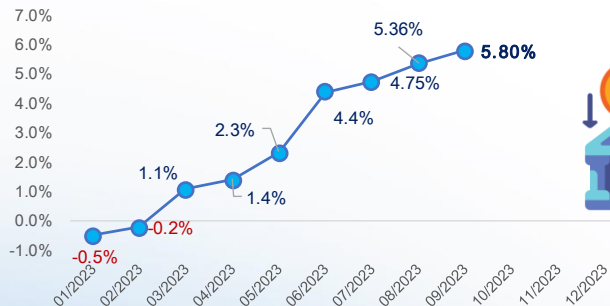
Sắp có biện pháp xử lý giá vàng 'một mình một chợ'



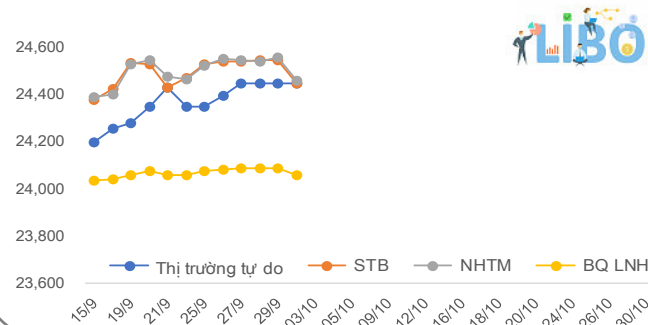
NHNN vừa có báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định 24 (2012) về quản lý hoạt động kinh doanh vàng. NHNN cho biết, đã tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra trên cả nước để chấn chỉnh hoạt động kinh doanh vàng, xử lý các vi phạm theo thẩm quyền, yêu cầu khắc phục tồn tại phát hiện sau kiểm tra, thanh tra. Tháng 7/2022, NHNN tổ chức họp lấy ý kiến về chính sách quản lý hoạt động kinh doanh vàng với các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách bao gồm: Hiệp hội kinh doanh vàng Việt Nam (VN) và 33 tổ chức tín dụng, doanh nghiệp (DN) có hoạt động kinh doanh vàng miếng. Các đại biểu thống nhất việc sửa đổi Nghị định 24 là vấn đề cần cân nhắc thận trọng để đảm bảo mục tiêu chống vàng hóa và hạn chế tác động tới thị trường tiền tệ, ngoại hối. Trong thời gian tới, NHNN sẽ tiếp tục phối hợp với các bên có liên quan để nghiên cứu và đề xuất các chính sách quản lý vàng phù hợp trong quá trình xây dựng dự thảo báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định 24. Ông Nguyễn Thế Hùng, chuyên gia Hiệp hội Kinh doanh vàng, cho rằng: “Đã đến lúc, NHNN sửa Nghị định 24. Theo đó, NHNN nên khảo sát đầy đủ để bình ổn thị trường, làm cho giá vàng trong nước sát với thế giới, tránh tình trạng vàng lậu. Cần tăng nguồn cung cho thị trường theo hướng hủy bỏ quy định NHNN độc quyền sản xuất vàng miếng và không sử dụng 1 loại vàng miếng SJC làm thương hiệu độc quyền như hiện nay để bảo vệ quyền lợi người mua vàng”.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LS

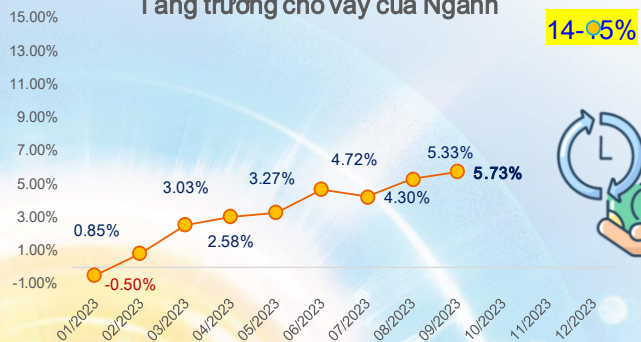
Tăng trưởng huy động của Ngành



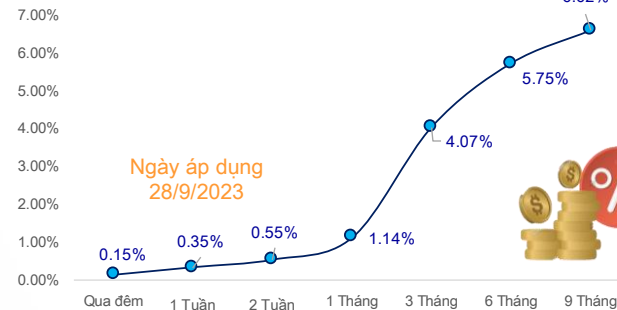
Tỷ giá liên ngân hàng tháng 10/2023



Tăng trưởng cho vay của Ngành

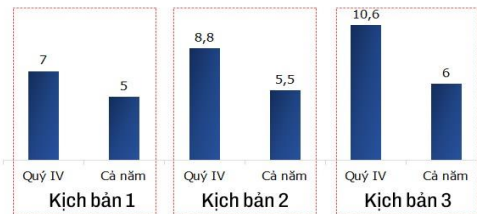


Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Bộ KH&ĐT: Kịch bản tăng trưởng cao nhất của cả năm 2023 đạt 6%

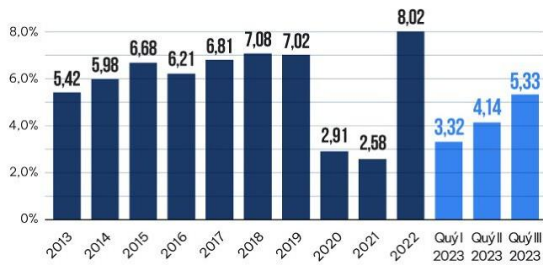
Ba kịch bản tăng trưởng quý IV và cả năm 2023
(% so với cùng kỳ)
(Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



Theo Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và đầu tư (KH&ĐT): “KT xã hội tháng 9 và 9 tháng tiếp tục phục hồi khả quan, nhiều chỉ tiêu, chỉ số quan trọng, tuy kết quả đạt được chưa như kỳ vọng nhưng đã chuyển biến tích cực hơn qua từng tháng, từng quý”. Cụ thể, GDP Q.III **↑5,33%** sv cùng kỳ 2022 trong bối cảnh nhiều nền KT tiếp tục tăng trưởng thấp. KT vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm. Đáng chú ý, vốn đầu tư toàn xã hội tiếp tục được cải thiện, Q.III **↑7,6%** sv cùng kỳ 2022. Tổng vốn FDI đăng ký 9 tháng đạt 20,21 tỷ USD, **↑7,7%** sv cùng kỳ, trong đó FDI đăng ký mới **↑43,6%**; FDI thực hiện đạt 15,9 tỷ USD, **↑2,2%**. Giải ngân vốn đầu tư công ước đạt 51,38% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ (46,7%) và số tuyệt đối cao hơn #110.000 tỷ đồng. Hoạt động sản xuất kinh doanh, DN tiếp tục chuyển biến. Số DN đăng ký thành lập mới và tái gia nhập thị trường tháng 9 đạt 18.500 DN, **↑12%** sv cùng kỳ 2022. Bên cạnh những kết quả đạt được, khó khăn, thách thức đặt ra còn lớn, phụ thuộc nhiều vào xu hướng, bối cảnh chung toàn cầu, nên khó có thể chuyển biến nhanh trong ngắn hạn; tạo rủi ro, sức ép lên điều hành tăng trưởng, ổn định KT vĩ mô,... Do đó, trên cơ sở kết quả 9 tháng, dự báo bối cảnh, tình hình thế giới, trong nước thời gian tới, Bộ KH&ĐT đã cập nhật kịch bản tăng trưởng Q.IV và cả năm 2023. Kịch bản 1: Tăng trưởng KT cả năm khoảng 5,0%, Q.IV cần **↑7,0%**. Kịch bản 2: Tăng trưởng KT cả năm khoảng 5,5%, Q.IV cần **↑8,8%**. Kịch bản 3: Tăng trưởng KT cả năm khoảng 6%, Q.IV cần **↑10,6%**.

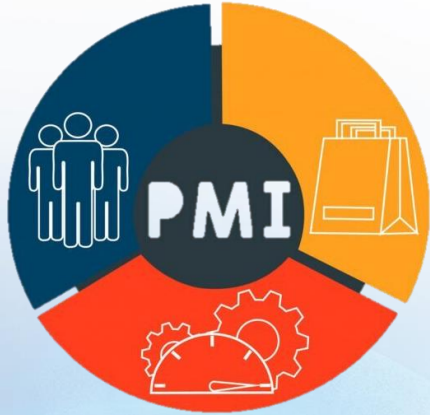
Chuyên gia Nguyễn Bích Lâm: Kinh tế Việt Nam đã có dấu hiệu phục hồi nhưng còn mong manh

Tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2013 - 2023



Theo số liệu GSO vừa công bố sáng 29/9, GDP Q.III ước **↑5,33%** sv cùng kỳ 2022. Tính chung 9 tháng đầu năm 2023, GDP **↑4,24%** sv cùng kỳ 2022. Tuy nhiên, con số vẫn thấp hơn tốc độ tăng trưởng GDP Q.III của các năm ở thời kỳ trước Covid-19. Đánh giá về rõ hơn về bức tranh tăng trưởng 9 tháng, chuyên gia Nguyễn Bích Lâm cho rằng, KT thế giới biến động khó lường, với triển vọng không mấy tươi sáng. KT nước ta có độ mở lớn, dễ bị tổn thương từ các tác động tiêu cực của bên ngoài, mặc dù đã có dấu hiệu phục hồi nhưng còn mong manh. Dù vậy, kết quả tăng trưởng KT 9 tháng phản ánh tăng trưởng được thúc đẩy, tạo đà cho nền KT phục hồi nhanh hơn trong Q.IV và tăng trưởng cao hơn trong 2024. Ông đưa ra 4 giải pháp tháo gỡ khó khăn trong bối cảnh nền KT: (i) Khẩn trương thực hiện hiệu quả giải pháp kích cầu. Điều này sẽ tạo hiệu ứng tâm lý tích cực, tạo niềm tin cho DN, nhà đầu tư trong nước và quốc tế vào tiềm năng và sự phục hồi nhanh của nền KT; (ii) Kích cầu đầu tư, tập trung vào xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông, kho cảng, hạ tầng các khu công nghiệp. Ưu dự án sắp hoàn thành, sớm đưa vào sử dụng dự án có quy mô, có tiềm năng góp phần trực tiếp duy trì và mở rộng năng lực sản xuất, kinh doanh của nền KT; dự án có triển vọng thị trường; (iii) Giải pháp kích cầu xuất khẩu, Chính phủ cần đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại nhằm vực lại ngành sản xuất hướng vào xuất khẩu; (iv) Với cộng đồng DN, cần chuẩn bị đầy đủ các điều kiện duy trì và thúc đẩy sản xuất kinh doanh, bảo đảm nguồn cung và lưu thông hàng hóa.

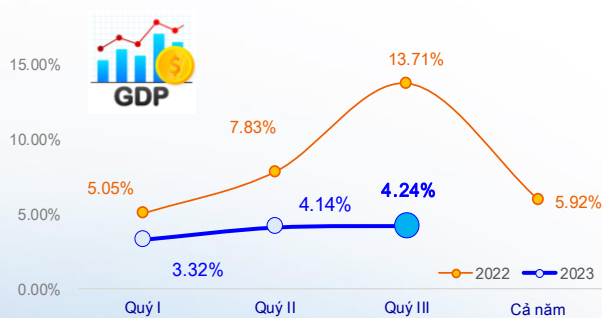
PMI tháng 9: Số lượng đơn đặt hàng mới tăng nhưng sản lượng có dấu hiệu suy giảm



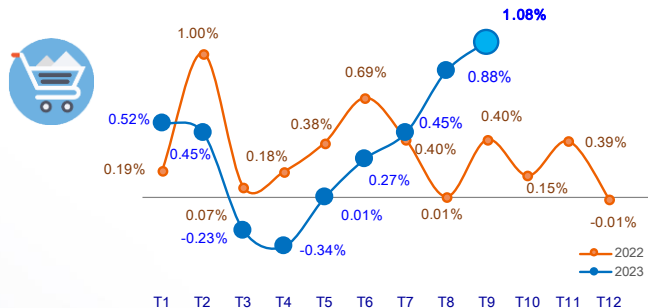
Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index (PMI) ngành sản xuất VN của S&P Global đạt 49,7 trong tháng 9, giảm trở lại xuống dưới mốc 50 điểm sau khi đạt trên 50,5 điểm trong tháng 8. Với kết quả này, chỉ số cho thấy các điều kiện kinh doanh của các nhà sản xuất VN suy giảm, mặc dù mức suy giảm là nhỏ. Sau khi cải thiện trong tháng 8, các điều kiện kinh doanh nói chung của ngành sản xuất của VN đã giảm nhẹ trong tháng 9. Dữ liệu khảo sát cho thấy, nhu cầu và niềm tin kinh doanh tăng nhưng cũng chỉ ra tình trạng năng lực sản xuất dư thừa dẫn đến giảm sản lượng và việc làm. Tốc độ lạm phát đã gia tăng khi cả chi phí đầu vào và giá cả đầu ra đều tăng nhanh hơn vào thời điểm cuối Q.III. Bình luận về PMI tháng 9 của VN, Giám đốc KT S&P Global Market Intelligence cho rằng: “Bức tranh ngành sản xuất VN có sự tương phản trong tháng 9. Ở khía cạnh tích cực, các công ty tiếp tục ghi nhận nhu cầu tăng, khi số lượng đơn đặt hàng mới tăng ở 1 mức độ đáng khích lệ. Điều này đã khiến niềm tin về triển vọng sản lượng trong 1 năm tới tăng. Ở khía cạnh khác, vẫn còn tình trạng năng lực sản xuất dư thừa trong ngành, từ đó các công ty tiếp tục giảm việc làm và giảm nhẹ sản lượng, đồng thời lựa chọn sử dụng hàng tồn kho tích lũy trong những tháng gần đây để đáp ứng các đơn đặt hàng mới. Từ đó, ngành sản xuất có vẻ như đang ở thời điểm bước ngoặt. Nếu nhu cầu tiếp tục tăng, tình trạng tăng này sẽ dẫn đến tăng trưởng trong ngành. Tuy nhiên, nếu tình trạng phục hồi của số lượng đơn đặt hàng mới giảm, các công ty sẽ vẫn e ngại trong việc tăng quá nhanh năng lực sản xuất”.

BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

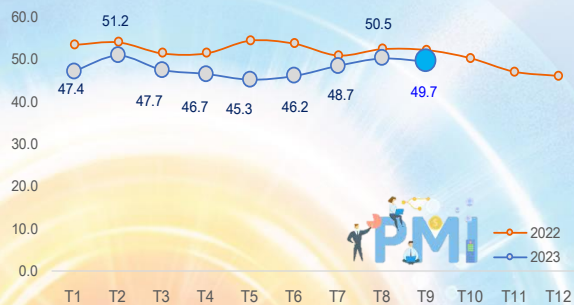
GDP năm 2022 - 2023



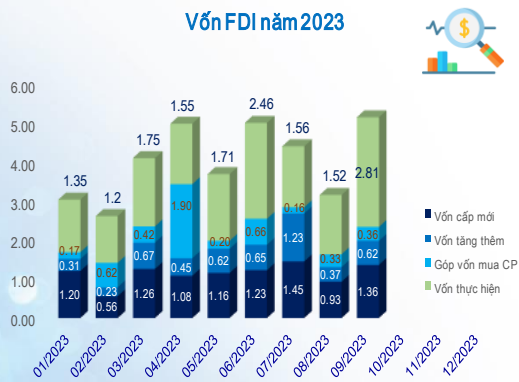
CPI năm 2022-2023



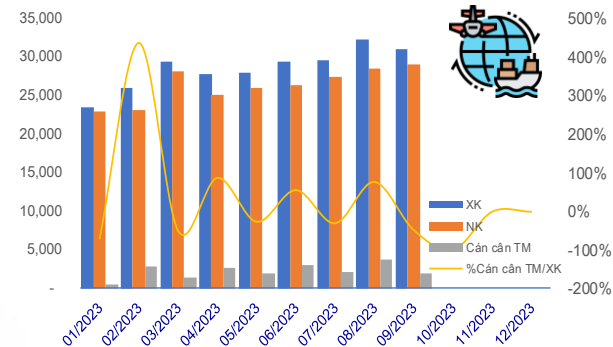
PMI năm 2022 - 2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Số liệu mới giúp FED và ECB lạc quan về cuộc chiến chống lạm phát



Lạm phát lõi của Eurozone đang ở mức thấp nhất 1 năm qua, trong khi thước đo lạm phát Mỹ tăng thấp nhất kể từ 2020. Các nhà hoạch định chính sách từ Washington đến Frankfurt đang bước vào Q.IV với nhiều lý do để lạc quan rằng cuộc chiến chống lạm phát của họ đang có tiến triển. Tại Mỹ, thước đo lạm phát được ưa chuộng của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã ghi nhận mức tăng thấp nhất kể từ 2020. Khi nguy cơ đóng cửa chính phủ của Mỹ đã bị đẩy lùi vào ngày 30/9, FED sẽ được tiếp nhận thêm 1 đợt số liệu KT và lạm phát nữa trước khi đưa ra quyết định LS tiếp theo vào ngày 1/11. Các số liệu được công bố cho đến nay có thể tạo cơ sở để FED không nâng LS vào tháng 11. Trong khi đó, các báo cáo mới đây cho thấy lạm phát lõi ở Eurozone, không tính các yếu tố dễ biến động như năng lượng, đang ở mức thấp nhất 1 năm qua. Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) sẽ chỉ đón nhận thêm số liệu lạm phát tháng 9 trước cuộc họp tiếp theo vào ngày 26/10, vì cả số liệu lạm phát tháng 10 và ước tính tăng trưởng Q.III đều dự kiến được công bố sau cuộc họp này. ECB được dự đoán sẽ không nâng LS tại cuộc họp tháng 10 và số liệu lạm phát ở Eurozone có thể bắt đầu làm lung lay khả năng ECB tăng LS vào tháng 12. Bloomberg nhận định, ECB có thể đã kết thúc việc nâng LS, khi nhiều số liệu cho thấy đà tăng giá đang chậm lại nhưng ECB vẫn cần nhiều thời gian để có đủ tự tin hạ LS.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,5%
ADB	5,8%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
Standard Chartered Bank	5,4%	
IMF	4,7%	5,8%
HSBC	5,0%	
UOB	5,2%	6,0%
VNDirect	5,5%	



(*) Cập nhật dự báo mới nhất của các tổ chức

WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://vietnambiz.vn/giam-ty-le-von-ngan-han-cho-vay-trung-dai-han-co-tang-ap-luc-len-ngan-hang-2023101155350873.htm>
<https://cafef.vn/sap-co-bien-phap-xu-ly-gia-vang-mot-minh-mot-cho-188231002065937619.chn>
<https://cafef.vn/thong-doc-nhnn-noi-gi-ve-dien-bien-thi-truong-tien-te-thoi-gian-qua-188230930205615187.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietstock.vn/2023/09/bo-ke-hoach-va-dau-tu-kich-ban-tang-truong-cao-nhat-cua-ca-nam-2023-dat-6-761-1110756.htm>
<https://vietnambiz.vn/chuyen-gia-nguyen-bich-lam-kinh-te-viet-nam-da-co-dau-hieu-phuc-hoi-nhung-con-mong-manh-2023929143750764.htm>
<https://vietstock.vn/2023/10/pmi-thang-92023so-luong-don-dat-hang-moi-tang-nhung-san-luong-co-dau-hieu-suy-giam-768-1110808.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietnambiz.vn/so-lieu-moi-giup-fed-va-ecb-lac-quan-ve-cuoc-chien-chong-lam-phat-202310271049514.htm>
<https://vietstock.vn/2023/10/quoc-hoi-my-thong-qua-du-luat-chi-tieu-vao-phut-chot-chinh-phu-thoat-can-h-dong-cua-775-1110791.htm>